

Số: 01/NQ-ĐHĐCĐ

Quảng Ninh, ngày 28 tháng 3 năm 2020.

**NGHỊ QUYẾT**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN VIGLACERA HẠ LONG I**

- Căn cứ luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 của Quốc hội Nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Viglacera Hạ Long I;

- Căn cứ biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 Công ty cổ phần Viglacera Hạ Long I;

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty Cổ phần Viglacera Hạ Long I được triệu tập vào hồi 9h00' ngày 28/3/2020 tại Hội trường Công ty cổ phần Viglacera Hạ long I.

Tham dự đại hội có 09 cổ đông có mặt và 45 cổ đông uỷ quyền, bằng 787.485 cổ phần, chiếm tỉ lệ 78,75 % trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

**ĐẠI HỘI QUYẾT NGHỊ**

**Điều 1: Phê chuẩn**

1/ Báo cáo kiểm điểm của HĐQT Công ty năm 2019 và Báo cáo kết quả SXKD năm 2019 :

Kết quả hoạt động Sản xuất kinh doanh của Công ty từ 01/1/2019 đến 31/12/2019 (Do Công ty TNHH kiểm toán AASC) kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty như sau:

Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch	Thực hiện	KH/TH (%)
1/ Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	0	136	
2/ Khấu hao TSCĐ	Triệu đồng	3.582	3.319	92,57
3/ Tổng doanh thu	Triệu đồng	47.327	51.113	108
4/ Chia cổ tức	%	0	0	0

**Phân biểu quyết:**

+ Số cổ phần nhất trí: 787.485 cổ phần, đạt tỷ lệ : 100 %

+ Số cổ phần không nhất trí: 0 cổ phần, đạt tỷ lệ : 0%

+ Số cổ phần không có ý kiến: 0 cổ phần, đạt tỷ lệ : 0%

2/ Báo cáo kết quả kiểm soát hoạt động SXKD của Ban kiểm soát Công ty cho giai đoạn hoạt động từ 01/1/2019 đến 31/12/2019:

TT	Chỉ tiêu	Giá trị ( 1.000đ)
1	Doanh thu thuần	51.113.689
2	Vốn điều lệ	10.000.000
3	Thu nhập bình quân/1 người/1 tháng	8.100
4	Số dư nợ phải thu (TK 131)	457.300
5	Giá trị thành phẩm tồn kho	7.118.250
6	Lợi nhuận trước thuế	136

**Phân biểu quyết:**

- + Số cổ phần nhất trí: 787.485 cổ phần, đạt tỷ lệ : 100 %
- + Số cổ phần không nhất trí: 0 cổ phần, đạt tỷ lệ : 0%
- + Số cổ phần không có ý kiến: 0 cổ phần, đạt tỷ lệ : 0%

**Điều 3: Thông qua kế hoạch SXKD và đầu tư năm 2020 :**

\* Các chỉ tiêu chính như sau:

TT	Chỉ tiêu	Giá trị (1.000đồng)
1	Lợi nhuận trước thuế	1.521.000
2	Khấu hao tài sản cố định	3.343.000
3	Thu nhập bình quân đồng/người/tháng	8.100
4	Số dư nợ bán hàng phải thu khách hàng	1.000.000
5	Giá trị thành phẩm tồn kho cuối kỳ	7.148.000
6	Tổng doanh thu	52.723.000
7	Mức cổ tức	0

**Phân biểu quyết:**

- + Số cổ phần nhất trí: 787.485 cổ phần, đạt tỷ lệ : 100 %
- + Số cổ phần không nhất trí: 0 cổ phần, đạt tỷ lệ : 0%
- + Số cổ phần không có ý kiến: 0 cổ phần, đạt tỷ lệ : 0%

**Điều 4: Một số vấn đề khác**

4.1 Đại hội uỷ quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn và ký hợp đồng với công ty kiểm toán độc lập đã được Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận.

4.2 Dự toán chi trả thù lao cho HĐQT và BKS năm 2020 (Tạm tính chi trả mức doanh thu dự kiến dưới 100 tỷ đồng) như sau:

- + Chủ tịch HĐQT : 36.000.000 đồng/năm.
- + Ủy viên HĐQT : 24.000.000 đồng/người/năm.
- + Trưởng ban kiểm soát : 27.000.000 đồng/năm.
- + Ủy viên Ban kiểm soát : 12.000.000 đồng/người/năm.

+ Thu ký HĐQT : 12.000.000 đồng/năm.

**Phân biểu quyết:**

- + Số cổ phần nhất trí: 787.485 cổ phần, đạt tỷ lệ : 100 %
- + Số cổ phần không nhất trí: 0 cổ phần, đạt tỷ lệ : 0%
- + Số cổ phần không có ý kiến: 0 cổ phần, đạt tỷ lệ : 0%

**Điều 5: Đầu tư chiều sâu, phát triển sản xuất**

5.1 Cải tạo hệ thống gia công nguyên liệu đầu tư thêm máy nghiền, máy sàng, hệ thống băng tải, si lô trộn nguyên liệu nhằm tiết kiệm chi phí sản xuất.

5.2 Đầu tư mua sắm mới máy dùn ép liên hợp có công suất lớn để nâng cao năng lực sản xuất, giảm độ ẩm mốc tạo hình và nâng cao chất lượng sản phẩm.

5.3 Đầu tư mua sắm thêm hệ thống goòng nung sản phẩm và hệ thống đường ray, xe phà để sản xuất sản phẩm xếp trực tiếp không qua khâu phơi sấy.

5.4 Đầu tư xây dựng thêm 1.350m<sup>2</sup> nhà kho chứa nguyên liệu và nhà chứa đất nghiền phục vụ sản xuất khi thời tiết bất lợi.

**Phân biểu quyết:**

- + Số cổ phần nhất trí: 787.485 cổ phần, đạt tỷ lệ : 100 %
- + Số cổ phần không nhất trí: 0 cổ phần, đạt tỷ lệ : 0%
- + Số cổ phần không có ý kiến: 0 cổ phần, đạt tỷ lệ : 0%

**Điều 5:** Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị chỉ đạo bộ máy điều hành triển khai tổ chức thực hiện các nội dung Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2020. Giao cho HĐQT căn cứ tình hình thực tế hoạt động SXKD của Công ty trong năm 2020 để điều chỉnh kế hoạch cho phù hợp với thực tế. Giao cho HĐQT, Ban kiểm soát, Bộ máy quản lý điều hành, tổ chức, cá nhân trong Công ty có liên quan và cổ đông căn cứ Nghị quyết thực hiện và báo cáo kết quả vào Đại hội đồng cổ đông kỳ họp lần sau.

T/M Đại hội Đồng cổ đông  
Chủ tịch HĐQT

**Nơi nhận:**

- Đại hội Đồng Cổ đông;
- UBCK,SGDCKHN
- HĐQT Cty;
- BKS Cty;
- Giám đốc điều hành;
- Các phòng ban;
- Lưu HĐQT Cty.



**CHỦ TỊCH HĐQT.**  
*Nguyễn Minh Tuấn*

Quảng Ninh, ngày 28 tháng 3 năm 2020.

**BIÊN BẢN**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN VIGLACERA HẠ LONG I**

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty Cổ phần Viglacera Hạ Long I được triệu tập vào hồi 9h00' ngày 28/3/2020 tại Hội trường Công ty cổ phần Viglacera Hạ long I.

Tham dự đại hội có 09 cổ đông có mặt và 45 cổ đông uỷ quyền, bằng 787.485 cổ phần, chiếm tỉ lệ 78,75 % trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

**I. Đoàn chủ tịch điều hành Đại hội gồm:**

1. Ông: Nguyễn Minh Tuấn - Chủ tịch HĐQT
2. Ông: Nguyễn Chí Thanh - Uỷ viên HĐQT
3. Ông: Nguyễn Hợi - Uỷ viên HĐQT
4. Thư ký: Ông Lê Minh Đức và ông Đào Mạnh Thảo
5. Ban kiểm phiếu: Ông Nguyễn Thế Bách và ông Nguyễn Đức Tài

**II. Nội dung Đại hội:**

1/ Ông Nguyễn Hợi thông qua đại hội báo cáo kiểm điểm của Hội đồng quản trị về việc thực hiện nhiệm vụ năm 2019 và định hướng hoạt động của HĐQT năm 2020.

2/ Ông Nguyễn Chí Thanh thông qua đại hội báo cáo tổng kết công tác sản xuất kinh doanh năm 2019.

T T	Các chỉ tiêu	ĐVT	KH năm 2019	Th.hiện năm 2019	% Luỹ kế TH so với	
					Cùng kỳ	Kế hoạch
1	Sản lượng sản xuất	Tr. v	65,000	72,279	124,11	111,20
2	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	0	136		
3	Khấu hao TSCĐ	"	3.582	3.316	87,12	92,57
4	Tổng doanh thu	"	43.500	51.113	118,72	117,50
5	Nộp NSNN	Tr.đ	2.400	4.666	133,31	194,42
6	Thu nhập BQ (Ng.đ/ng/th)	1.000đ	6.290	8.100	136,13	128,76
7	Lao động bình quân	Người	180	150	79,37	83,33
8	Chia cổ tức	%	0	0		

Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020

TT	Các chỉ tiêu	DVT	THI năm 2019	KHI năm 2020
1	Sản lượng sản xuất	Tr.v	72,279	52,723
2	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	136	1.521
3	Khấu hao TSCĐ	"	3.319	3.343
4	Tổng doanh thu	Tr.đ	51.113	52.723
5	Nộp NSNN	"	4.666	4.800
6	Thu nhập BQ (Ng.đ/ng/th)	1.000.đ	8.100	8.100
7	Lao động bình quân	Người	150	156
8	Mức chia cổ tức	%		

3/ Bà Hà Thị Hoa thông qua đại hội báo cáo công tác kiểm soát của Công ty năm 2019 và báo cáo Tài chính được kiểm toán năm 2019.

TT	Chỉ tiêu	Giá trị ( 1.000đ)
1	Doanh thu thuần	51.113.689
2	Vốn điều lệ	10.000.000
3	Thu nhập bình quân/1người/1tháng	8.100
4	Số dư nợ phải thu (TK 131)	457.300
5	Giá trị thành phẩm tồn kho	7.118.250
6	Lợi nhuận trước thuế	136

4/ Ông Nguyễn Chí Thanh thông qua Đại hội phương án trả thù lao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và thư ký công ty năm 2020

- + Chủ tịch HĐQT : 36.000.000 đồng/năm.
- + Ủy viên HĐQT : 24.000.000 đồng/người/năm.
- + Trưởng ban kiểm soát : 27.000.000 đồng/năm.
- + Ủy viên Ban kiểm soát : 12.000.000 đồng/người/năm.
- + Thư ký HĐQT : 12.000.000 đồng/năm.

5/ Ông Nguyễn Chí Thanh thông qua Đại hội phương án đầu tư chiều sâu, phát triển sản xuất:

5.1 Cải tạo hệ thống gia công nguyên liệu đầu tư thêm máy nghiền, máy sàng, hệ thống băng tải, si lô trộn nguyên liệu nhằm tiết kiệm chi phí sản xuất.

5.2 Đầu tư mua sắm mới máy dùn ép liên hợp có công suất lớn để nâng cao năng lực sản xuất, giảm độ ẩm mốc tạo hình và nâng cao chất lượng sản phẩm.

5.3 Đầu tư mua sắm thêm hệ thống goòng nung sản phẩm và hệ thống đường ray, xe phà để sản xuất sản phẩm xếp trực tiếp không qua khâu phơi sấy.

5.4 Đầu tư xây dựng thêm 1.350m<sup>2</sup> nhà kho chứa nguyên liệu và nhà chứa đất nghiên phục vụ sản xuất khi thời tiết bất lợi.

**Phân biểu quyết:**

- + Số cổ phần nhất trí: 787.485 cổ phần, đạt tỷ lệ : 100 %
- + Số cổ phần không nhất trí: 0 cổ phần, đạt tỷ lệ : 0%
- + Số cổ phần không có ý kiến: 0 cổ phần, đạt tỷ lệ : 0%

T/M Đoàn thư ký

  
Lê Minh Đức

T/M Đoàn chủ tịch

  
Nguyễn Minh Tuấn



Quảng Yên, ngày 28 tháng 3 năm 2020.

**BÁO CÁO**  
**KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2019 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2020**  
**CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN VIGLACERA HÀ LONG I**

**Kính thưa Hội nghị!**

Năm 2019 diễn ra trong bối cảnh kinh tế thế giới có xu hướng tăng trưởng chậm lại với các yếu tố rủi ro, thách thức gia tăng. Cuộc chiến thương mại Mỹ - Trung diễn biến khó lường, niềm tin kinh doanh và tâm lý thị trường tài chính giảm sút là thách thức đối với kinh tế thế giới và ảnh hưởng tới kinh tế Việt Nam. Trong nước với thời tiết diễn biến phức tạp ảnh hưởng đến năng suất và sản lượng cây trồng; ngành chăn nuôi gặp khó khăn khi dịch tả lợn châu Phi lây lan trên diện rộng; nhiều mặt hàng nông sản, thủy sản không thuận lợi về thị trường và giá xuất khẩu; giải ngân vốn đầu tư công đạt thấp.

Ngành sản xuất vật liệu xây dựng bằng đất sét nung cũng phải đương đầu với những thách thức lớn hơn trước tác động mạnh mẽ và nhanh chóng của thị trường, của sự phát triển công nghệ.

Công tác quản lý tài nguyên khoáng sản làm vật liệu xây dựng ngày càng thắt chặt, các chi phí đầu vào đều tăng cao như: Điện, bảo hiểm, phí bảo vệ môi trường... đã làm tăng giá thành của sản phẩm.

Với những khó khăn khách quan trên song dưới sự chỉ đạo của Hội đồng quản trị, sự nỗ lực của Ban giám đốc điều hành, sự đoàn kết của tập thể cán bộ công nhân viên đã đưa công ty vượt qua khó khăn, duy trì sản xuất ổn định, từng bước nâng cao chất lượng sản phẩm, giữ vững thị trường tiêu thụ.

**I- KẾT QUẢ SXKD NĂM 2019.**

**1- Kết quả thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch được thông qua tại đại hội đồng cổ đông năm 2019.**

T T	Các chỉ tiêu	ĐVT	KH năm 2019	Th.hiện năm 2019	% Lũy kế TH so với	
					Cùng kỳ	Kế hoạch
1	Sản lượng sản xuất	Tr. v	65,000	72,279	124,11	111,20
2	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	0	136		
3	Khấu hao TSCĐ	"	3.582	3.316	87,12	92,57
4	Tổng doanh thu	"	43.500	51.113	118,72	117,50
5	Nộp NSNN	Tr.đ	2.400	4.666	133,31	194,42
6	Thu nhập BQ (Ng.đ/ng/th)	1.000đ	6.290	8.100	136,13	128,76

7	Lao động bình quân	Người	180	150	79,37	83,33
8	Chia cổ tức	%	0	0		

## 2- Các công việc đã thực hiện trong năm 2019:

2.1 Đầu tư mua sắm mới máy xúc lật, máy nghiền đất, máy sàng rung. Cải tạo lại toàn bộ thiết bị để chuyển đổi hệ gia công đất từ nghiền dẻo sang nghiền khô chủ động sản xuất sản phẩm bằng nguồn đất đồi Sông khoai.

2.2 Nghiên cứu cải tiến hệ máy đùn, máy hút chân không, khuôn mẫu để tăng cường lực ép, giảm độ ẩm sản phẩm mộc xuống dưới 17% đảm bảo năng suất, chất lượng sản phẩm sau nung.

2.3 Mua sắm đầu tư thêm hệ thống đường ray, goòng nung để phục vụ công tác sản xuất sản phẩm trực tiếp.

2.3 Nghiên cứu bài phối liệu mới dùng nguyên liệu đất đồi và than xít thải, tro bay nhà máy nhiệt điện có nhiệt trị thấp nhưng vẫn đảm bảo chất lượng sản phẩm nhằm giảm giá thành sản xuất.

2.4 Rà soát, xây dựng lại toàn bộ định mức kinh tế kỹ thuật, chi phí tiếp thị, chi phí hành chính.

2.5 Tổ chức khai thác tận thu và thu mua nguyên liệu đất sét phục vụ cho công tác sản xuất năm 2019.

2.6 Tăng cường công tác tiếp thị, bán hàng với mức giá linh động trong từng thời điểm nhằm bán hết sản phẩm sản xuất, tăng cường công tác thu hồi công nợ đáp nguồn vốn phục vụ sản xuất kinh doanh.

Những phần việc đã thực hiện năm 2019 không những quyết định trực tiếp tới kết quả sản xuất kinh doanh năm mà còn tạo điều kiện thuận lợi cho kế hoạch năm 2020. Đồng thời, đây cũng chính là cơ sở cho Công ty xây dựng chiến lược phát triển bền vững.

## 3- Thực hiện chế độ chính sách đối với người lao động:

Trong năm 2019 Công ty gặp rất nhiều khó khăn trong công tác sản xuất do việc chuyển đổi nguyên liệu từ đất ruộng sang sử dụng đất đồi sông khoai, hệ thống máy móc mới đầu tư hoạt động chưa trơn tru, chất lượng sản phẩm một số tháng không đạt yêu cầu, công việc của người lao động bị ảnh hưởng. Nhưng với sự đoàn kết phấn đấu của tập thể CBCNV toàn Công ty đã từng bước cải tiến, hợp lý hóa từng công đoạn sản xuất đưa máy móc thiết bị hoạt động ổn định từng bước nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm giữ vững thương hiệu Gạch Yên hưng - Viglacera. Với việc làm ổn định và từng bước nâng cao thu nhập cho người lao động đã tạo tâm lý yên tâm gắn bó với Công ty, tập thể người lao động thi đua phát huy nhiều sáng kiến cải tiến, hợp lý hóa trong sản xuất - kinh doanh góp phần vào mục tiêu đưa Công ty ổn định sản xuất và phát triển bền vững.



Thường xuyên quan tâm cải thiện môi trường làm việc cho người lao động, phát động phong trào thi đua “ *Năng suất, chất lượng, hiệu quả để nâng cao thu nhập*” kết hợp chăm lo đời sống tinh thần cho toàn thể CBCNV.

- Tổ chức cho 100% Người lao động đi tham quan nghỉ mát tại Tuần Châu - Hạ Long.

- Nhân ngày Quốc tế phụ nữ 8/3, Công ty tổ chức cho chị em đi du xuân đầu năm tại chùa Tam Trúc - Hà Nam và tặng quà Ngày Phụ nữ Việt Nam 20/10 với mức từ 200.000 đ/người.

## II- KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2020.

Năm 2020 được xác định là năm rất khó khăn cho những doanh nghiệp sản xuất vật liệu xây dựng đặc biệt là những doanh nghiệp sản xuất gạch xây. Hiện nay Nhà nước ban hành chính sách các công trình xây dựng dùng vốn Ngân sách phải sử dụng các loại vật liệu không nung. Thị trường tiêu thụ sản phẩm cạnh tranh khốc liệt, các doanh nghiệp trên địa bàn đều đầu tư máy móc thiết bị mới với công suất lớn, sử dụng ít nhân công để giảm giá thành sản xuất. Để vượt qua các thách thức này Công ty cần xác định rõ những thế mạnh, những thách thức và đoàn kết, nỗ lực vượt bậc mới có thể tồn tại, duy trì vị thế và phát triển bền vững.

Công ty cổ phần Viglacera Hạ long I sẽ phải đối mặt với các thách thức cụ thể:

- Nguồn nguyên liệu đất sét đang giảm nhanh, chi phí mua nguyên liệu rất khó khăn do Nhà nước thắt chặt công tác khai thác mỏ nguyên liệu, đồng thời tăng thuế tài nguyên và phí bảo vệ môi trường với tài nguyên đất sản xuất gạch. Đặc biệt mỏ đất sét của Công ty được giao chất lượng rất kém, nhiều sỏi sạn không thể sản xuất được những sản phẩm mỏng có chất lượng cao.

- Thủ tục xin cấp phép mỏ khai thác nguyên liệu gặp rất nhiều khó khăn, chi phí đền bù giải phóng mặt bằng tăng cao.

- Các doanh nghiệp sản xuất gạch ngói đất sét nung xung quanh Công ty liên tục nâng cao sản lượng, giảm giá bán sản phẩm cạnh tranh khốc liệt với các sản phẩm của Công ty.

- Chi phí vận chuyển tăng cao, Nhà nước tăng cường kiểm soát trọng tải phương tiện vận chuyển làm cho sản phẩm của công ty không bán được tại một số thị trường Ưông bí, Thành phố Hạ Long, Thành phố Cẩm phả và Huyện Thủy nguyên Hải Phòng.

- Tình hình thiếu lao động do các đơn vị trong và ngoài khu vực liên tục thành lập các doanh nghiệp mới sử dụng nhiều lao động phổ thông. Chi phí sử dụng lao động tăng cao do Nhà nước điều chỉnh mức lương, mức đóng bảo hiểm tăng đều hàng năm.

Bên cạnh những khó khăn trên Công ty cổ phần Viglacera Hạ long I cũng có những thuận lợi:

- Có nguồn nhân lực giàu kinh nghiệm, tay nghề vững, gắn bó với công ty.

- Có thương hiệu sản phẩm “Gạch Yên Hưng”. Quan hệ của Công ty với chính quyền địa phương, cơ quan quản lý nhà nước, hệ thống ngân hàng và các bạn hàng tốt tạo tiền đề cho việc phát triển sản xuất kinh doanh.

- Có bộ máy điều hành tâm huyết và hệ thống quản trị đồng bộ.

Từ các thách thức, khó khăn và thuận lợi trên Ban giám đốc điều hành xác định năm 2020 có nhiều diễn biến phức tạp đòi hỏi việc điều hành phải hết sức nhạy bén đồng thời công ty phải tiếp tục xây dựng định hướng phát triển lâu dài. Vì vậy, Ban giám đốc điều hành công ty xác định mục tiêu, phương hướng chủ yếu của năm 2020 như sau:

### 1. MỤC TIÊU:

Tập trung điều hành sản xuất kinh doanh có hiệu quả kết hợp chăm lo đời sống vật chất tinh thần cho người lao động đạt và vượt kết hoạch năm 2020.

### 2. PHƯƠNG HƯỚNG:

#### Các chỉ tiêu kế hoạch chủ yếu năm 2020:

TT	Các chỉ tiêu	ĐVT	TH năm 2019	KH năm 2020
1	Sản lượng sản xuất	Tr.v	72,279	70,000
2	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	136	1.521
3	Khấu hao TSCĐ	“	3.316	3.343
4	Tổng doanh thu	Tr.đ	51.113	52.723
5	Nộp NSNN	“	4.666	4.800
6	Thu nhập BQ (Ng.đ/ng/th)	1.000.đ	8.100	8.100
7	Lao động bình quân	Người	150	156
8	Mức chia cổ tức	%		

#### 2.1. Tổ chức và điều hành sản xuất kinh doanh:

- Tập trung cao độ, điều hành quyết liệt đảm bảo kế hoạch. Duy trì chất lượng sản phẩm, nâng cao chất lượng dịch vụ bán hàng, bảo vệ và phát triển thương hiệu Viglacera Yên Hưng.

- Đẩy mạnh áp dụng sáng kiến cải tiến trong sản xuất kinh doanh, chú trọng tới các đề tài tiết kiệm năng lượng, giảm lao động và nâng cao chất lượng sản phẩm.

- Kiểm soát chặt chẽ chất lượng các công đoạn sản xuất và chất lượng sản phẩm cuối cùng, tiếp tục cải tiến nâng cao hiệu quả công tác khoán quản từng công đoạn.

- Tiếp tục xây dựng, mở rộng hệ thống đại lý cấp 1 trên tất cả các Thành phố, Thị xã trong và ngoài tỉnh.

## **2.2. Duy trì, phát triển nguồn nhân lực và xây dựng văn hoá doanh nghiệp:**

- Tiếp tục đầu tư bổ sung nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho toàn thể cán bộ công nhân viên.

- Đào tạo và thu hút nhân tài, áp dụng chính sách để giữ người tài thu hút cán bộ quản lý giỏi, thợ bậc cao; Cử cán bộ, công nhân viên tham gia các lớp học nâng cao trình độ quản lý, kỹ năng bán hàng... do Tổng công ty và các cơ quan quản lý Nhà nước tổ chức.

- Phát động các phong trào thi đua sản xuất kinh doanh qua nhiều hình thức.

## **2.3. Đầu tư để công ty phát triển bền vững:**

- Nghiên cứu đưa việc thử nghiệm sản phẩm mới và sản xuất thử nghiệm các loại sản phẩm có giá trị cao.

- Cải tạo hệ thống gia công nguyên liệu đầu tư thêm máy nghiền, máy sàng, hệ thống băng tải, hệ thống pha trộn nguyên liệu tự động nhằm tiết kiệm chi phí sản xuất.

- Đầu tư mua sắm mới máy dùn ép liên hợp có công suất lớn để nâng cao năng lực sản xuất, giảm độ ẩm mốc tạo hình và nâng cao chất lượng sản phẩm.

- Đầu tư mua sắm thêm hệ thống goòng nung sản phẩm và hệ thống đường ray, xe phà để sản xuất sản phẩm xếp trực tiếp không qua khâu phơi sấy.

- Đầu tư xây dựng thêm 1.350m<sup>2</sup> nhà kho chứa nguyên liệu phục vụ sản xuất thêm 20 ngày khi thời tiết bất lợi.

Trên đây kết quả hoạt động SXKD của Công ty năm 2019 và phương hướng nhiệm vụ trọng tâm năm 2020.

Thay mặt Ban giám đốc Công ty cổ phần Viglacera Hạ Long I xin kính chúc toàn thể Hội nghị sức khoẻ, hạnh phúc và thành công.

**Xin trân trọng cảm ơn!**





Quảng yên, ngày 28 tháng 3 năm 2020.

**BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**Hoạt động của Hội đồng Quản trị năm 2019;**  
**Kế hoạch và phương hướng hoạt động năm 2020**

Trong năm 2019 Công ty gặp rất nhiều khó khăn trong công tác sản xuất do việc chuyển đổi nguyên liệu từ đất ruộng sang sử dụng đất đồi sông khoai, hệ thống máy móc mới đầu tư cải tạo hoạt động chưa trơn tru, chất lượng sản phẩm một số tháng không đạt yêu cầu, không đáp ứng được nhu cầu của thị trường. Trước những khó khăn khách quan trên HĐQT đã chỉ đạo toàn Công ty quyết tâm, phấn đấu duy trì sản xuất ở mức phù hợp, đưa ra các quyết sách về giá bán tại từng thời điểm cũng như tìm nguồn vốn để duy trì, giữ vững sản xuất kinh doanh. Thay mặt HĐQT, báo cáo ĐHCĐ về tình hình thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2019, kết quả hoạt động năm 2019 và kế hoạch năm 2020 của HĐQT như sau:

**I- KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG NĂM 2019.**

Sản lượng sản phẩm sản xuất đạt 72,2 triệu viên QTC bằng 111,2% kế hoạch.

Doanh thu tiêu thụ sản phẩm đạt 51,1 tỷ đồng bằng 108% kế hoạch.

Hiệu quả sản xuất kinh doanh đạt mức hòa vốn có lãi 136 triệu đồng.

Thực hiện tốt nghĩa vụ nộp ngân sách nhà nước và chăm lo đời sống tinh thần cho người lao động, giữ vững thương hiệu Gạch Yên Hưng Viglacera.

**Các hoạt động khác.**

Hội đồng quản trị tổ chức họp thường kỳ, các cuộc họp đều có sự tham gia và chứng kiến của Ban kiểm soát công ty. Nội dung trong các cuộc họp đều được trao đổi, thảo luận và bàn bạc công khai, dân chủ, thẳng thắn.

Hội đồng quản trị đã chỉ đạo ban giám đốc công ty xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh với mục tiêu gắn thu nhập của người lao động với kết quả sản xuất kinh doanh của công ty, đảm bảo được đời sống của người lao động, nâng cao ý thức và kỷ luật lao động.

Hội đồng quản trị cũng chỉ đạo ban giám đốc công ty ổn định tổ chức bộ máy, xây dựng lại và ban hành các quy định, định mức kinh tế kỹ thuật, chi phí kinh doanh, chi phí hành chính ... đáp ứng yêu cầu điều hành sản xuất kinh doanh của công ty theo phân cấp và điều lệ công ty.

Hội đồng quản trị phối hợp với ban kiểm soát, Công đoàn duy trì ban an toàn vệ sinh lao động và hoàn thiện cơ chế hoạt động của công ty.

## **II - HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2019**

### **1. Về cơ cấu nhân sự của HĐQT năm 2019:**

Từ tháng 1/2019 đến tháng 4/2019 ông Nguyễn Hợi giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT kiêm giám đốc điều hành Công ty.

Từ tháng 5/2019 đến tháng 9/2019 ông Ngô Hải Nguyên giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT kiêm giám đốc điều hành Công ty.

Từ tháng 10/2019 đến nay ông Nguyễn Minh Tuấn giữ chức vụ Chủ tịch hội đồng quản trị công ty.

Từ tháng 10/2019 đến nay ông Nguyễn Chí Thanh giữ chức vụ Giám đốc điều hành công ty.

- |          |                  |                 |
|----------|------------------|-----------------|
| 1. Ông : | Nguyễn Minh Tuấn | - Chủ tịch HĐQT |
| 2. Ông : | Nguyễn Chí Thanh | - Ủy viên HĐQT  |
| 3. Ông : | Nguyễn Hợi       | - Ủy viên HĐQT  |
| 4. Ông:  | Ngô Hải Nguyên   | - Ủy viên HĐQT  |
| 5. Bà :  | Lưu Thị Thoa     | - Ủy viên HĐQT  |

### **2. Hoạt động của HĐQT năm 2019.**

Năm 2019, HĐQT đã quản lý và chỉ đạo điều hành Công ty tuân thủ theo đúng các quy định tại Luật doanh nghiệp, Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty và tổ chức triển khai Nghị quyết của ĐHCĐ.

#### *2.1 Tổ chức họp định kỳ và bất thường*

Định kỳ hàng quý HĐQT đã họp để đánh giá các báo cáo của Ban giám đốc về các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty để có những biện pháp chỉ đạo kịp thời, đúng đắn cho hoạt động của Công ty.

#### *2.2 Công tác quản lý và chỉ đạo điều hành Công ty*

Trong năm 2019, HĐQT đã có những quyết định trong quản lý, chỉ đạo điều hành Công ty:

Tiếp tục thống nhất và phân công nhiệm vụ của từng thành viên HĐQT theo từng lĩnh vực và mảng công việc cụ thể nhằm phát huy tối đa thế mạnh của từng cá nhân, nâng cao hiệu quả tổ chức và quản lý điều hành của HĐQT.

Hàng tháng HĐQT thường xuyên cử người tham dự đầy đủ các buổi họp giao ban để nắm bắt kết quả, xử lý công việc của từng phòng ban, đơn vị cũng như trực tiếp có ý kiến chỉ đạo, góp ý để kịp thời giải quyết những phát sinh vướng mắc trong quản lý điều hành của Ban giám đốc nhằm điều hành hoạt động

của Công ty hàng tháng theo đúng định hướng và mục tiêu của Đại hội đồng cổ đông đã đề ra.

Hàng quý trên cơ sở đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch quý trước, xác định nguyên nhân tồn tại để đưa ra các giải pháp khắc phục và giao kế hoạch sản xuất quý sau.

Kết hợp với Ban kiểm soát quyết định lựa chọn công ty kiểm toán để thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty.

Cùng với các kiểm toán viên của công ty kiểm toán xem xét tính hợp lý, hợp lệ và các vấn đề khác của Báo cáo tài chính năm 2019 và báo cáo tài chính đã được kiểm toán.

Quyết định ngày triệu tập, thời gian, địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020, các nội dung khác trình Đại hội đồng cổ đông quyết định theo quy định của pháp luật và điều lệ Công ty.

### **III- PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CỦA HĐQT NĂM 2020:**

#### **1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020**

TT	Các chỉ tiêu	ĐVT	KH năm 2020
1	Sản lượng sản xuất	Tr.v	70.000
2	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	1.521
3	Khấu hao TSCĐ	Tr.đ	3.343
4	Tổng doanh thu	Tr.đ	52.723
5	Thu nhập BQ (Ng.đ/ng/th)	1.000.đ	8.100
6	Lao động bình quân	Người	156
7	Mức chia cổ tức	%	0

#### **2. Nhiệm vụ trọng tâm của HĐQT của năm 2020:**

Thực hiện quyền và trách nhiệm của HĐQT được quy định tại Điều lệ, đảm bảo thực hiện mục tiêu của Đại hội đồng cổ đông và quyền lợi của cổ đông.

Xây dựng định hướng hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ 2020 nhằm đảm bảo hoàn thành tốt các chỉ tiêu kế hoạch năm 2020 và đạt mức tăng trưởng cao.

Tập trung cao độ, điều hành quyết liệt đảm bảo kế hoạch. Đặc biệt quan tâm tăng cường quản lý chất lượng sản phẩm, nâng cao chất lượng dịch vụ bán hàng, bảo vệ và phát triển thương hiệu Gạch Yên Hưng Viglacera.

Tiếp tục củng cố bộ máy tổ chức, nhân sự và đẩy mạnh phát triển hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

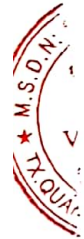
Tăng cường công tác đào tạo nội bộ và cử cán bộ đi học nâng cao nghiệp vụ.

Thực hiện tốt công tác tiêu thụ sản phẩm gắn liền với thu hồi công nợ đảm bảo đúng yêu cầu, chủ trương lành mạnh hoá tài chính.

Quan tâm, chia sẻ và bảo vệ quyền lợi hợp pháp tối đa của các cổ đông cũng như quan tâm đến thu nhập, quyền lợi và điều kiện làm việc của toàn thể CBCNV trong Công ty.

Trên đây là báo cáo của HĐQT Công ty trong năm 2019, kế hoạch và phương hướng hoạt động trong năm 2020, kính trình Đại hội đồng cổ đông nghiên cứu, xem xét và thông qua.

**Xin trân trọng cảm ơn!**



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  
===== && =====



Quảng Yên, ngày 28 tháng 3 năm 2020.

**BIÊN BẢN KIỂM TRA TƯ CÁCH ĐẠI BIỂU**

Tôi: Hà Thị Hoa - Ban kiểm soát Công ty cổ phần Viglacera Hạ long I xin báo cáo kết quả kiểm tra tư cách Đại biểu như sau:

Tổng số đại biểu mời tham dự Đại hội cổ đông thường niên năm 2020 Công ty cổ phần Viglacera Hạ Long I.

- Đại biểu được mời dự Đại hội đồng cổ đông thường niên: 246 người
- + Đại biểu đại diện Cổ đông nắm giữ 26% Vốn điều lệ là : 01 người.
- + Đại biểu đại diện Cổ đông nắm giữ 74% Vốn điều lệ là : 245 người.
- Số đại biểu tới dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020
- + Đại biểu TCT Viglacera - CTCP nắm giữ 26% là : 01 người
- + Số đại biểu có mặt tại Đại hội đồng cổ đông là : 08 người
- + Số đại biểu uỷ quyền dự Đại hội đồng cổ đông là : 45 người

Tổng số biểu quyết là: 09 người bằng 787.485 cổ phần, tương ứng 78,75% vốn Điều lệ, đủ điều kiện tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.

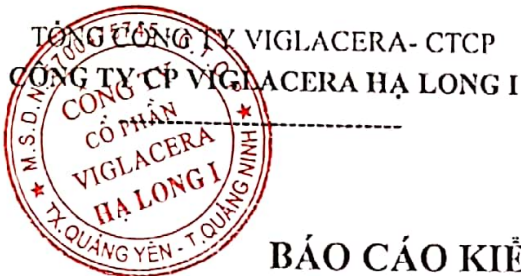
Xin cảm ơn các vị Đại biểu cùng toàn thể Đại hội.

Chúc Đại hội thành công tốt đẹp!

BAN KIỂM SOÁT

Hà Thị Hoa





Quảng Yên, ngày 28.../3./2020

## BÁO CÁO KIỂM SOÁT NĂM 2019

- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Viglacera Hạ Long I đã được Đại hội đồng cổ đông lần đầu thông qua ngày 16/12/2003.
- Căn cứ vào tình hình hoạt động và báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty cổ phần Viglacera Hạ Long I đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC
- Ban kiểm soát xin báo cáo trước Đại Hội đồng cổ đông về nội dung hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2019 như sau:

### A-TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2019.

Trong năm 2019 Ban kiểm soát đã duy trì nhiệm vụ kiểm soát thường xuyên các hoạt động sản xuất kinh doanh thông qua hồ sơ, tài liệu, chứng từ và tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị, Ban điều hành Công ty, bao gồm:

- Kiểm soát quá trình xây dựng và thực hiện kế hoạch SXKD, kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản, kế hoạch lao động tiền lương và thu nhập.
- Kiểm soát việc xây dựng và thực hiện các quy chế, quy định của Công ty.
- Kiểm soát việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2019.
- Kiểm soát báo cáo tài chính của Công ty theo Quý, năm xem xét tính minh bạch của quá trình luân chuyển chứng từ.
- Các nội dung thực hiện kiểm soát tại Công ty cổ phần Viglacera Hạ Long I:

### I, CÔNG TÁC KIỂM SOÁT NGHỊ QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG CỦA BAN ĐIỀU HÀNH.

#### 1. Hội đồng quản trị.

- Trong năm 2019 HĐQT đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn đối với các hoạt động giám sát, chỉ đạo và đưa ra các Nghị quyết, Quyết định.
  - HĐQT đã tổ chức 7 cuộc họp với thể thức cuộc họp, nội dung, biên bản cuộc họp, các Quyết nghị, quyết định và văn bản của HĐQT phù hợp với Luật doanh nghiệp, Điều lệ của Công ty.
  - Định hướng và hỗ trợ Ban điều hành trong quá trình triển khai thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2019 theo hướng khả thi và khắc phục những khó khăn.
- Qua việc xem xét Nghị quyết của ĐHĐCĐ và các biên bản họp Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhất trí báo cáo đánh giá kết quả thực hiện năm 2019 của HĐQT.

#### 2. Nội dung hoạt động của Ban điều hành.

- Ban điều hành đã tích cực triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh theo Nghị Quyết của Đại hội đồng cổ đông và các Nghị quyết của HĐQT đề ra. Đã đạt kết quả được một số chỉ tiêu chính như KH đã thông qua ĐHĐCĐ, cụ thể:

#### Kết quả hoạt động năm 2019:

- + Lợi nhuận trước thuế lãi 136 triệu đồng/KH 0 đồng, Công ty đạt lợi nhuận cam kết tại nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2019.

*LB*

Trong năm 2019, thị trường vật liệu xây dựng nói chung và thị trường gạch xây nói riêng tiếp tục khó khăn. Trong năm 2019 do việc chuyển đổi nguồn nguyên liệu từ đất ruộng sang đất đồi Sông khoai đã làm thay đổi lại quy trình sản xuất, trong quý 2/2019 công ty đã phải dừng hoạt động 01 lò nung tuynel số 2 do hệ máy tạo hình không đáp ứng được công suất lò nung.

Đứng trước tình hình khó khăn trên, lãnh đạo công ty đã tập trung chỉ đạo nghiên cứu cải tiến máy móc thiết bị để đáp ứng với nguồn nguyên liệu mới, trong quý 3/2019 công ty đã đưa sản xuất dần ổn định, duy trì 02 lò nung với năng suất chất lượng cao đảm bảo việc làm và thu nhập cho NLD.

Công ty cũng đã cố gắng giữ giá bán để đảm bảo mức doanh thu tối thiểu trang trải nguồn tiền phục vụ sản xuất.

\* Phân tích những nguyên nhân chính làm ảnh hưởng tới Lợi nhuận trước thuế năm 2019 so với TH năm 2018

DVT: Đồng

Chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2018	Chênh lệch so với năm 2018
<b>Giá thành toàn bộ</b>	<b>50.876.499.555</b>	<b>50.043.098.759</b>	<b>833.400.796</b>
<i>Giá thành toàn bộ bq (đ/v)</i>	<i>737,08</i>	<i>810,26</i>	<i>-73,18</i>
<b>Sản lượng tiêu thụ</b>	<b>51.137.488</b>	<b>43.053.198</b>	<b>8.084.290</b>
<b>Sản lượng tiêu thụ (QTC)</b>	<b>69.024.486</b>	<b>61.762.102</b>	<b>7.262.383</b>
<b>Giá vốn hàng bán</b>	<b>42.100.689.353</b>	<b>42.458.399.369</b>	<b>-357.710.016</b>
<i>Đơn giá vốn hàng bán bq (đ/v)</i>	<i>609,94</i>	<i>687,45</i>	<i>-77,51</i>
<b>CP Tài chính</b>	<b>2.775.629.136</b>	<b>2.588.807.372</b>	<b>186.821.764</b>
<i>CP Tài chính bq (đ/v)</i>	<i>40,21</i>	<i>41,92</i>	<i>-1,70</i>
<b>Chi phí bán hàng</b>	<b>2.541.374.091</b>	<b>2.096.968.629</b>	<b>444.405.462</b>
<i>CP bán hàng bq (đ/v)</i>	<i>36,82</i>	<i>33,95</i>	<i>2,87</i>
<b>Chi phí quản lý DN</b>	<b>3.458.806.975</b>	<b>2.898.923.389</b>	<b>559.883.586</b>
<i>CP QLDN bq (đ/v)</i>	<i>50,11</i>	<i>46,94</i>	<i>3,17</i>
<b>Doanh thu thuần từ HD SXKD</b>	<b>51.113.689.975</b>	<b>43.052.031.111</b>	<b>8.061.658.864</b>
<i>Giá bán</i>	<i>740,52</i>	<i>697,06</i>	<i>43,45</i>
<b>LN từ SXKD</b>	<b>237.190.420</b>	<b>-6.991.067.648</b>	<b>7.228.258.068</b>
<i>Doanh thu khác</i>	<i>738.286</i>	<i>39.676.339</i>	<i>-38.938.053</i>
<i>CP khác</i>	<i>102.134.329</i>	<i>55.827.675</i>	<i>46.306.654</i>
<i>LN khác</i>	<i>-101.396.043</i>	<i>-16.151.336</i>	<i>-85.244.707</i>
<b>Tổng Lợi nhuận trước thuế</b>	<b>135.794.377</b>	<b>-7.007.218.984</b>	<b>7.143.013.361</b>

+ Đến thời điểm 31/12/2019, Công ty còn nợ BHXH 168,4 triệu đồng, BHYT 29,5 triệu đồng và BHTN 13,2 triệu đồng (tương đương 01 tháng gối đầu).

+ Thuế và các khoản phải nộp NN cuối năm: 470,4 triệu đồng (thuế GTGT 460,3 triệu đồng, Thuế TNCN 10,1 triệu đồng).

+ Mặc dù gặp nhiều khó khăn trong sản xuất như vậy nhưng trong năm 2019 công ty đã lo đủ việc làm cho 150 người lao động với mức thu nhập bình quân 8.178.000 đồng/người/tháng, tăng 11% so kế hoạch năm đã đề ra;

## II, KIỂM SOÁT CÔNG TÁC ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CƠ BẢN, MUA BÁN VẬT TƯ, ĐỊNH MỨC VẬT TƯ.

1. Kiểm soát việc thực hiện quy chế quản lý vật tư và đầu tư XDCB: Không thực hiện DT

*LSB*

- 2. Kiểm soát việc thực hiện quy chế mua bán vật tư, tài sản:**
- Các quy trình mua bán vật tư, tài sản đã được thực hiện đúng quy định của Công ty và Nhà nước đối với các hợp đồng mua bán vật tư, thiết bị, hàng hóa
  - Tăng cường quản lý quỹ đất hiện có, không để xảy ra tranh chấp (*Diện tích mặt bằng nhà xưởng 9ha, trong đó mỏ sét 5,9ha; Nhà tập thể 3,6 ha; VP Công ty 518 m2*).

**3. Kiểm soát việc thực hiện định mức vật tư:**

Công ty đã rà soát và ban hành định mức vật tư kỹ thuật năm 2019 cho từng chủng loại sản phẩm, việc thực hiện theo định mức được thực hiện nghiêm túc và đều có sự giám sát chặt chẽ của các bộ phận liên quan.

**4. Công ty đã hoàn thiện hồ sơ Dự án khai thác mỏ sét tại Xã Sông Khoai – TX Quảng Yên – QN và đưa vào khai thác tháng 3/2019.** (Đã bắt đầu khai thác từ ngày 10/3/2019).

**III, KIỂM SOÁT BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2019.**

**1. Kiểm soát chấp hành chế độ tài chính kế toán:**

- Công ty đã thiết lập chứng từ kế toán: mở sổ kế toán chi tiết, tổng hợp đúng quy định.

- Định kỳ 6 tháng, năm có báo cáo quyết toán tài chính kịp thời, đáp ứng được các nội dung cũng như biểu mẫu theo chế độ quy định của UBCKNN.

- Báo cáo quyết toán tài chính năm 2019 đã được Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC thực hiện kiểm toán. Đây là Công ty kiểm toán được Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn.

**2. Tình hình quản lý, sử dụng tài sản của Công ty.**

- Về quản lý tài sản: Công ty đã tiến hành kiểm kê tài sản cố định, vật tư, thành phẩm, đối chiếu công nợ vào ngày 31/12/2019, không xảy ra tình trạng thất thoát tài sản của Công ty.

- Công tác quản lý đất đai của Công ty: Không có sự tranh chấp của bên ngoài.

- Về công nợ:

+ Các khoản phải thu ngắn hạn đến 31/12/2019 là: **2,187 tỷ đồng, giảm 220 triệu đồng** so với đầu năm. Trong đó, nợ phải thu khách hàng là **457 triệu đồng, giảm 254 triệu đồng** so với đầu năm.

+ Tính đến thời điểm 31/12/ 2019, giá trị tồn kho là **9,8 tỷ đồng, giảm 500 triệu đồng** so với đầu năm, trong đó giá trị Thành phẩm tồn kho: **7,1 tỷ đồng** (giảm 1,4 tỷ đồng), Nguyên liệu tồn **2,6 tỷ đồng** (giảm 500 triệu đồng).

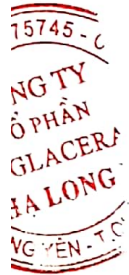
**3. Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2019.**

Ban kiểm soát nhất trí với các số liệu cũng như nhận xét của kiểm toán viên đưa ra trong báo cáo tài chính của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán AASC.

**4. Thực hiện Nghị quyết đại hội đồng cổ đông về chỉ tiêu kế hoạch:**

**4.1- Các chỉ tiêu chính:**

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	TH 2018	KH 2019	TH 2019	% TH/KH 2019	% TH/CK 2018
1	Lợi nhuận trước thuế	Tr.d	7.007	0	136		
2	Khấu hao tài sản cố định	Tr.d	3.805	3.582	3.316	92,6%	92%
3	Thu nhập BQ đồng/người/tháng	1.000	6.600	6.960	8.178	118%	124%



TT	Chỉ tiêu	DVT	TH 2018	KH 2019	TH 2019	% TH/KH 2019	% TH/CK 2018
4	Số dư nợ bán hàng PTKH	Tr.d	1.430	1.500	457	31%	32%
5	Giá trị TP tồn kho cuối kỳ	Tr.d	5.651	4.866	7.118	146%	126%
6	Tổng doanh thu	Tr.d	43.052	43.532	51.113	117%	119%

- Không hoàn thành 2/6 chỉ tiêu kế hoạch đã cam kết: Khấu hao (Do trong năm, một số tài sản hết khấu hao và thực hiện điều chỉnh giãn khung thời gian khấu hao nhà văn phòng) và giá trị TP tồn kho; Hoàn thành 4/6 chỉ tiêu: Lợi nhuận, Doanh thu; TNBQ; Dư nợ phải thu.

4.2- Các nội dung cam kết khác theo Nghị quyết số 01/NQ-DHĐCD ngày 07/5/2019.

- Hoàn thành việc lựa chọn và ký HĐ kiểm toán với Công ty kiểm toán độc lập đã được UBCK NN chấp thuận;

4.3- Kết quả tài chính của Công ty đến thời điểm 31/12/2019:

TT	Nội dung	DVT	Năm 2019	Năm 2018
1	Tổng tài sản	Triệu đồng	47.895	52.813
	<i>Trong đó: TSLD</i>	<i>Triệu đồng</i>	<i>12.095</i>	<i>12.948</i>
2	Tổng nợ phải trả	Triệu đồng	34.278	39.332
	<i>Trong đó: Nợ ngắn hạn</i>	<i>Triệu đồng</i>	<i>31.214</i>	<i>33.241</i>
3	Vốn chủ sở hữu, trong đó:	Triệu đồng	13.616	13.481
3.1	Vốn điều lệ	Triệu đồng	10.000	10.000
3.2	Quỹ đầu tư phát triển	Triệu đồng	9.234	9.234
3.3	LNST chưa phân phối, trong đó:	Triệu đồng	-6.871	-7.007
	<i>LNST chưa PP trong năm báo cáo</i>	<i>Triệu đồng</i>	<i>136</i>	<i>-7.007</i>
4	Tổng số cổ phiếu đang lưu hành	CP	999.905	999.905
5	Lãi cơ bản trên CP (EPS)	d/CP	136	-7.008
6	Giá trị Tổng tài sản/cổ phiếu (BVS)	d/CP	47.900	52.818
7	Lợi nhuận sau thuế /VCSH (ROE)	%	1,00%	-51,98%
8	Lợi nhuận sau thuế/ TTS (ROA)	%	0,28%	-13,27%
9	Lợi nhuận trước thuế/ DT thuần	%	0,27%	-16,28%
10	Doanh thu thuần/ tổng tài sản	%	107%	82%
11	Vốn chủ sở hữu/ tổng tài sản	%	28,43%	25,53%
12	Khả năng thanh toán hiện hành (Tổng tài sản / tổng nợ phải trả)	Lần	1,40	1,34
13	Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn (Tổng TSLD và đầu tư NH/ tổng nợ ngắn hạn)	Lần	0,3	0,3
14	Khả năng sinh lời:			
	-Tỷ suất LNST/DT thuần	%	0,27%	-16,28%
	-Tỷ suất LNST/Tổng TS	%	0,28%	-13,27%
	-Tỷ suất LNST/VCSH	%	1,00%	-51,98%

#### IV- Ý KIẾN ĐỀ XUẤT CỦA BAN KIỂM SOÁT:

- Năm 2019 HĐQT và Ban điều hành cơ bản đã hoàn thành các chỉ tiêu và nhiệm vụ đã cam kết với ĐHĐCD.

- Tại ngày 31/12/2019, tổng nợ ngắn hạn đã vượt quá tài sản ngắn hạn là 19,1 tỷ đồng, phản ánh hệ số khả năng thanh toán nợ ngắn hạn của công ty đang gặp nhiều khó

*LS* 4

khẩn. Công ty cần có biện pháp cần thiết để đảm bảo có dòng tiền thanh toán đầy đủ các khoản nợ đến hạn, không làm ảnh hưởng tới hoạt động SXKD của Công ty.

- Lũy kế tới 31/12/2019 là 6,87 tỷ đồng, tương đương 68,7% vốn góp chủ sở hữu, cũng là những chỉ tiêu rất xấu cần được Đại hội và HĐQT, Ban điều hành cần bàn và thống nhất những giải pháp để khắc phục và bù đắp trong quá trình vận hành Công ty - năm 2020;

- Năm 2020, thị trường tiếp tục khó khăn, đòi hỏi Lãnh đạo công ty cần linh hoạt, chủ động hơn trong các lĩnh vực công việc như:

+ Thực hiện công tác khai thác mỏ Sông Khoai (18,2ha), thu mua nguồn đất sét chất lượng cao phục vụ cho việc nâng công suất sản xuất, chất lượng sản phẩm;

+ Linh hoạt trong cơ chế bán hàng để giải phóng hàng tồn kho, quay vòng vốn nhanh;

+ Xây dựng và ban hành lại quy chế khoán, định mức khoán chi phí tới từng vị trí, bộ phận trong sản xuất và kinh doanh với chế tài rõ ràng nhằm khích lệ người lao động chủ động, sáng tạo trong công việc, phát huy sáng kiến cải tiến kỹ thuật, tiết kiệm chi phí sản xuất, hạ giá thành, nâng cao hiệu quả SXKD;

+ Nghiên cứu chuyển đổi sản phẩm có giá trị cao, nhằm phát huy tốt hiệu quả của các Tài sản đã đầu tư hoàn thành.

### **B- KẾ HOẠCH CÔNG TÁC CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2020.**

Năm 2020, Ban kiểm soát tiếp tục thực hiện nhiệm vụ cụ thể sau:

- Giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban điều hành trong quản lý và điều hành hoạt động kinh doanh theo Nghị quyết của đại hội đồng cổ đông và các quy định liên quan khác của luật doanh nghiệp và pháp luật nhà nước.

- Thẩm định báo cáo tài chính về hoạt động của Công ty định kỳ theo chức năng nhiệm vụ của ban Kiểm soát.

- Thực hiện việc kiểm tra định kỳ hoặc đột xuất theo đề nghị của cổ đông hoặc Hội đồng quản trị trong quá trình hoạt động, nhằm phòng ngừa rủi ro, đảm bảo Công ty hoạt động theo đúng quy định của pháp luật và điều lệ Công ty.

Trên đây là báo cáo của Ban Kiểm soát Công ty CP Viglacera Hạ Long I năm 2019 xin được trình trước Đại hội cổ đông Công ty.

T/M BAN KIỂM SOÁT  
CÔNG TY CP VIGLACERA HẠ LONG I  
**Trưởng ban**



**Nguyễn Thị Quế**